



CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN BAO BÌ SÀI GÒN

☆☆☆

STT	Thời gian	Nội dung
	Khai mạc Đại hội	
1	09h00 – 09h05	Tuyên bố lý do, khai mạc Đại hội
2	09h05 – 09h10	Báo cáo thống kê và kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội
3	09h10 – 09h15	Giới thiệu và thông qua danh sách Đoàn chủ tọa, Đoàn thư ký
	Nội dung Đại hội	
4	09h15 – 09h20	Thông qua Chương trình Đại hội và Quy chế làm việc của Đại hội
5	09h20 – 09h50	Báo cáo đánh giá của HĐQT về hoạt động của Công ty năm 2022 và một số định hướng năm 2023
6		Báo cáo của Ban Điều hành về tình hình hoạt động SXKD của Công ty năm 2022 và kế hoạch SXKD năm 2023
7		Báo cáo của BKS
8	09h50– 10h10	Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2022 & phương án phân phối lợi nhuận năm 2022, kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023
9		Tờ trình lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2023
10		Tờ trình sửa đổi Điều lệ Công ty
11		Tờ trình thù lao của HĐQT, BKS năm 2022 và kế hoạch năm 2023
12	10h10– 10h30	Giải đáp ý kiến đóng góp của Cổ đông qua "Phiếu ghi ý kiến" của Cổ đông (nếu có)
13	10h30– 10h40	Đại hội biểu quyết các Báo cáo của HĐQT, Ban Điều hành, BKS và các Tờ trình
14	10h40– 10h50	Thông qua Nghị quyết & Biên bản Đại hội
	Bế mạc Đại hội	

TP. HCM, ngày 16 tháng 5 năm 2023

QUY CHẾ LÀM VIỆC VÀ BIỂU QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Bao Bì Sài Gòn xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông và thông qua Quy chế làm việc tại Đại hội như sau:

I. TRẬT TỰ CỦA ĐẠI HỘI

1. Các cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự Đại hội cổ đông từ khi bắt đầu Đại hội cho đến khi kết thúc Đại hội. Trong trường hợp cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông vì lý do bất khả kháng phải rời khỏi cuộc họp trước khi kết thúc Đại hội phải có trách nhiệm liên hệ với Ban Tổ chức để thông báo ý kiến bằng văn bản của mình về những vấn đề sẽ được biểu quyết tại Đại hội. Trường hợp cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông rời cuộc họp trước khi kết thúc đại hội mà không thông báo với Ban Tổ chức thì cổ đông đó coi như đã đồng ý với tất cả những vấn đề sẽ được biểu quyết tại Đại hội.
2. Cổ đông khi vào phòng Đại hội ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban tổ chức Đại hội quy định.
3. Không nói chuyện riêng, tắt hoặc để điện thoại di động ở chế độ rung trong lúc diễn ra Đại hội.

II. BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC VẤN ĐỀ TẠI ĐẠI HỘI

1. Nguyên tắc:

Các vấn đề trong chương trình nghị sự của Đại hội đều phải được thông qua bằng cách biểu quyết trực tiếp tại Đại hội. Mỗi cổ đông được cấp một Phiếu biểu quyết, trong đó ghi Mã số cổ đông, số cổ phần được quyền biểu quyết (*sở hữu và ủy quyền*) của cổ đông và có đóng dấu treo của Công ty Cổ phần Bao Bì Sài Gòn.

2. Cách biểu quyết:

- Cổ đông biểu quyết (*tán thành, không tán thành, không có ý kiến*) một vấn đề bằng cách biểu quyết trực tiếp tại Đại hội.
- Khi biểu quyết thông qua một vấn đề gì, các cổ đông thực hiện giơ Phiếu biểu quyết theo hướng dẫn của Đại hội.

3. Thẻ lệ biểu quyết:

- Mỗi cổ phần sở hữu hoặc đại diện sở hữu ứng với một đơn vị biểu quyết.
- Quyết định của Đại hội đồng cổ đông được thông qua tại cuộc họp khi được số cổ đông đại diện ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp chấp thuận.

III. Ý KIẾN TẠI ĐẠI HỘI

Nguyên tắc:



Cổ đông tham dự Đại hội đăng ký ghi ý kiến vào mẫu Phiếu ghi ý kiến của Ban Tổ chức. Cổ đông nộp Phiếu ghi ý kiến tại Đoàn Thư ký Đại hội trong quá trình Đại hội. Để đảm bảo trật tự của Đại hội khi thảo luận, Chủ tọa sẽ sắp xếp giải đáp các thắc mắc của cổ đông theo thứ tự đăng ký.

IV. QUYỀN VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA CHỦ TỌA

1. Điều khiển đại hội theo đúng nội dung chương trình nghị sự, các thể lệ quy chế đã được Đại hội thông qua.
2. Hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình nghị sự của Đại hội và các vấn đề có liên quan trong suốt quá trình Đại hội.
3. Chủ tọa có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết để điều khiển cuộc họp một cách hợp lý, có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua.
4. Chủ tọa có quyền:
 - Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh khác;
 - Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.
5. Giải quyết các vấn đề nảy sinh khác trong suốt quá trình Đại hội.

V. TRÁCH NHIỆM CỦA THƯ KÝ

1. Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến đại hội và những vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý tại Đại hội.
2. Chuẩn bị Nghị quyết về các vấn đề đã được thông qua tại Đại hội.

VI. BIÊN BẢN VÀ NGHỊ QUYẾT CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Tất cả các nội dung tại Đại hội cổ đông phải được Thư ký Đại hội ghi vào Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông. Biên bản và nghị quyết của họp Đại hội đồng cổ đông phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

Trên đây là toàn bộ Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần Bao Bì Sài Gòn.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA



NGUYỄN THANH TÙNG

TP.HCM, ngày 16 tháng 5 năm 2023

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Kính thưa Quý Cổ đông,

Thay mặt Hội đồng quản trị (HĐQT), tôi xin trình bày Báo cáo đánh giá của HĐQT về các hoạt động, của Công ty trong năm 2022 & các kế hoạch định hướng của Công ty năm 2023 như sau:

A. BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022

I. Đánh giá của HĐQT về kết quả các hoạt động của Công ty

1. Kết quả hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty

Chỉ tiêu	Đvt	KH 2022	TH 2021	% Hoàn thành
1- Tổng doanh thu và thu nhập	Triệu đồng	313.397	252.661	80,62%
2- Tổng lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	13.150	(10.850)	-82,51%
3- Sản lượng		313.397		
-Màng nhựa xuất khẩu	Tấn	-	40	
-Túi phức hợp	Triệu túi	13.140	44	0,33%
-Trang in	Triệu trang	840	503	59,88%
-Màng nhựa	Tấn	4.630	4.220	91,14%

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các hoạt động của Công ty

Trong năm 2022, từ Quý III/2022 Công ty có thực hiện tổ chức lại quy mô sản xuất để tăng hiệu quả kinh doanh do tình hình hình Xưởng màng bao bì phức hợp bị lỗ kéo dài kém cạnh tranh và Xưởng Nhãn hộp giấy dần không còn hiệu quả. Cắt giảm nhân sự, bố trí người lao động phù hợp với quy mô mới (tiến hành các bước ngưng sản xuất kinh doanh của xưởng màng bao bì phức hợp từ 21/11 /2022)

Do ảnh hưởng của định hướng chuyển đổi và phát triển trên, ết quả hoạt động kinh doanh trong năm 2022 của Công ty: Tuy Công ty đã đạt được 252.661 triệu đồng (tỷ lệ 80,62% chỉ tiêu doanh thu và thu nhập so với kế hoạch năm), nhưng do ảnh hưởng của tình hình kinh tế bất ổn và giá cả nguyên vật liệu tăng cao nên lợi nhuận trước thuế âm 10,850 triệu đồng.

Các hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty luôn tuân thủ theo đúng pháp luật của nhà nước, Điều lệ Công ty và luôn đảm bảo trách nhiệm đối với cộng đồng và xã hội.

II. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các hoạt động của Ban Điều hành

- Trong điều kiện sản xuất, kinh doanh hết sức khó khăn do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 Ban Điều hành Công ty đã có nhiều giả pháp quyết liệt, tiết giảm chi phí tối đa; hạn chế các thiệt hại, rủi ro trong sản xuất, kinh doanh do dịch bệnh gây ra.



-Kinh doanh TN	Triệu đồng	11.586
-Doanh thu tài chính	Triệu đồng	15.642
-Thu nhập khác	Triệu đồng	1.012
2-Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	-10.850

Các hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty luôn tuân thủ theo đúng pháp luật của nhà nước, Điều lệ Công ty và luôn đảm bảo trách nhiệm đối với cộng đồng và xã hội.

II. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các hoạt động của Ban Điều hành

- Trong điều kiện sản xuất, kinh doanh hết sức khó khăn do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 và cạnh tranh của các nhà sản xuất cùng ngành, Ban Điều hành Công ty đã có nhiều giải pháp quyết liệt, tiết giảm chi phí tối đa; hạn chế các thiệt hại, rủi ro trong sản xuất, tiến hành cơ cấu lại quy mô sản xuất để cắt giảm các mảng không hiệu quả kéo dài trong nhiều năm.

- Ban Điều hành đã triển khai thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) và HĐQT một cách kịp thời, đầy đủ với tinh thần trách nhiệm; duy trì chế độ báo cáo định kỳ cho HĐQT về kết quả hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty.

- HĐQT luôn bám sát tình hình thực tế của Công ty, kiểm tra, giám sát, việc triển khai và kết quả thực hiện Nghị quyết của HĐQT, Nghị quyết của ĐHĐCĐ; đánh giá tiến độ và kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất, kinh doanh của Công ty trên cơ sở xem xét các báo cáo định kỳ của Ban Tổng Giám đốc.

III. Báo cáo hoạt động của HĐQT

HĐQT luôn tạo điều kiện thuận lợi cho Ban Điều hành Công ty thực hiện tốt nhiệm vụ kinh doanh, chỉ đạo Ban Điều hành quản lý chặt chẽ công tác đầu tư, quản lý chi phí để phòng ngừa, hạn chế rủi ro.

Phối hợp với Ban kiểm soát Công ty để tăng cường thực hiện chức năng giám sát, quản lý, chỉ đạo Công ty thực hiện các mục tiêu của ĐHĐCĐ đề ra và tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Nhìn chung trong năm 2022, HĐQT, Ban điều hành và các cấp quản lý đã nỗ lực và chủ động đưa ra nhiều giải pháp để tháo gỡ khó khăn trong sản xuất, kinh doanh của Công ty.

IV. Thù lao của HĐQT, BKS năm 2022

Tổng mức thù lao hoạt động được Đại hội đồng cổ đông thông qua là: 204.000.000 đồng (Hai trăm lẻ bốn triệu đồng).

Thực hiện là: 193.800.000 đồng (Một trăm chín mươi ba triệu tám trăm ngàn đồng).

Trong đó:

- Chủ tịch Hội đồng quản trị: 2,5 triệu đồng/tháng
- Thành viên Hội đồng quản trị: 2,0 triệu đồng/tháng
- Trưởng Ban kiểm soát: 2,0 triệu đồng/tháng
- Thành viên Ban kiểm soát: 1,5 triệu đồng/tháng
- Thư ký Hội đồng quản trị: 1,5 triệu đồng/tháng

B. Định hướng của HĐQT năm 2023



I. Kế hoạch sản xuất, kinh doanh của Công ty năm 2023

1. Các chỉ tiêu kế hoạch:

Chỉ tiêu	Đvt	TH 2022	KH 2023	% KH 2023 so TH 2022
1- Tổng doanh thu :	Triệu đồng	252.661	142.820	57%
1.1-Doanh thu xuất khẩu:	Triệu đồng	2.173	-	0%
1.2-Doanh thu nội địa:	Triệu đồng	250.488	142.820	57%
-Túi phức hợp	Triệu đồng	53.826	-	0%
-Trang in	Triệu đồng	14.315	1.100	8%
-Bao bì màng nhựa	Triệu đồng	154.107	133.040	86%
-Kinh doanh TN	Triệu đồng	11.586	10.160	88%
- Doanh thu tài chính	Triệu đồng	15.642	-	0%
-Thu nhập khác	Triệu đồng	1.012	-1.480	-146%
2-Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	-10.850	400	

2. Về cổ tức: không chi trả cổ tức

II. Định hướng của HĐQT:

- Tiếp tục nâng cao năng lực quản trị, bám sát tình hình thực tế hoạt động của Công ty chỉ đạo và hỗ trợ cho Ban Điều hành Công ty phát triển hoạt động sản xuất, kinh doanh theo đúng định hướng và mục tiêu đã đề ra.

- Đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh và bảo toàn vốn.

- Chỉ đạo tập trung phát triển sản lượng nhóm hàng Xưởng màng nhựa chủ đạo là mặt hàng màng lót hồ; màng nhà kính đảm bảo đáp ứng đủ nhu cầu về nguồn hàng, chất lượng hàng hóa, giá cả cạnh tranh.

- Chú trọng công tác đào tạo và phát triển nguồn nhân lực nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển của Công ty, tăng thu nhập cho người lao động, đảm bảo lợi ích cho các cổ đông; tiếp tục tham gia các hoạt động an sinh xã hội, bảo vệ môi trường và sức khỏe cộng đồng.

Trên đây là Báo cáo của Hội đồng quản trị tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần bao bì Sài Gòn. Chúc Quý cổ đông, Quý vị khách mời sức khỏe, hạnh phúc và thịnh vượng.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Nơi nhận:

- Toàn thể cổ đông;
- TV.HĐQT, TV.BKS
- Lưu: VT,TK.



NGUYỄN THANH TÙNG



CÔNG TY CỔ PHẦN BAO BÌ SÀI GÒN
(Saigon Packaging Joint-Stock Company)



Địa chỉ: Lô III - 13, Nhóm CN III, Khu Công nghiệp Tân Bình, đường số 13, phường Tây Thạnh,
quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh
☆ ĐT: (84 28) 38155581 ☆ Fax: (84 28) 38159726
Website: www.sapaco.com.vn

**BÁO CÁO KẾT QUẢ SẢN XUẤT
KINH DOANH NĂM 2022 VÀ KẾ HOẠCH
KINH DOANH NĂM 2023**

CÔNG TY CP BAO BÌ SÀI GÒN
NĂM BÁO CÁO 2022

(Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0301714946, đăng ký lần đầu ngày 11/10/2006
Đăng ký thay đổi lần thứ bảy ngày 20/06/2022)



Tp. Hồ Chí Minh năm 2023

I. BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022

Năm 2022 là năm khôi phục kinh tế sau dịch COVID-19, nền kinh tế Việt Nam cũng từng bước phục hồi và phát triển GDP năm 2022 tăng 8,02% so với năm trước, đạt mức tăng cao nhất trong giai đoạn 2011 – 2022. Tuy nhiên trong mức tăng của tổng giá trị tăng thêm toàn nền kinh tế, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản chỉ tăng 3,36%, đóng góp 5,11%, trong khi đó nhóm ngành chủ đạo của công ty chịu chi phối trực tiếp ảnh hưởng của khu vực này, khiến mức độ tăng trưởng về doanh thu và chi phí chưa đạt kỳ vọng.

Năm 2022 cũng là năm ghi nhận nhiều biến động về kinh tế thế giới, mà điểm nhấn là xung đột Nga - Ukraina bùng phát từ tháng 02/2022 và kéo dài đã ảnh hưởng nặng nề đến đà phục hồi của chuỗi cung ứng, giá nhiều mặt hàng trên thị trường thế giới tăng cao, an ninh năng lượng, an ninh lương thực ở nhiều nước, kể cả các nền kinh tế hàng đầu bị đe dọa. Một trong những ảnh hưởng lớn của sự kiện này là giá dầu mỏ tăng cao và đỉnh điểm là tháng 06/2022, giá dầu bình quân thời điểm này là 114.34 - 117.5 USD/thùng, kéo theo các sản phẩm từ dầu mỏ cũng tăng trong đó có hạt nhựa, là nguyên vật liệu chủ yếu sản xuất sản phẩm màng nhựa của công ty.

1. Tình hình khai thác thị trường

Trước những khó khăn của nền kinh tế thế giới nói chung và nền kinh tế Việt Nam nói riêng. Ban Tổng giám đốc nhận thấy cần khai thác thêm tiềm năng thị trường đối với sản phẩm màng ghép và màng nhựa và cũng đã đạt được một số thành tựu nhất định trong việc phát triển khách hàng đối với màng ghép, và tăng sản lượng đối với màng nhựa. Tuy nhiên tình hình cạnh tranh cùng ngành đã ảnh hưởng rất lớn tới việc khai thác thị trường hiện tại. Đứng trước tình hình đó, Ban điều hành Công ty đã chủ động đề ra những quyết sách phát triển phù hợp với tình hình kinh tế như:

- Tìm kiếm thị trường mới, tăng năng suất để đảm bảo doanh thu, nâng cao chất lượng sản phẩm, giảm hao phí trong sản xuất để tìm kiếm lợi nhuận, giảm giá bán để giữ thị trường...
- Duy trì mặt hàng bao bì nhãn hộp giấy trong điều kiện máy móc thiết bị còn hạn chế trong đầu tư đổi mới.
- Cùng cố giữ vững khách hàng cũ & phát triển khách hàng mới mặt hàng Màng nông ngư nghiệp.
- Phát triển tốt sản phẩm màng lót hồ, giá cạnh tranh, độ dày từ 200mic – 1000mic theo nhu cầu thị trường và vẫn tiếp tục mở rộng thêm thị trường.
- Chuẩn bị đầy đủ nguyên vật liệu cho sản xuất, máy móc thiết bị được bảo trì chặt chẽ, đảm bảo tiến độ sản xuất, giao hàng đúng thời gian.
- Cập nhật hàng ngày giá cả nguyên liệu vật tư chủ yếu, tỷ giá hối đoái trên thị trường để có chính sách bán hàng linh hoạt theo từng mặt hàng.
- Tăng cường sự phối hợp giữa bộ phận mua hàng với phòng kỹ thuật, trong việc tìm kiếm & thử nghiệm nguồn nguyên liệu có giá hợp lý, phù hợp với công nghệ hiện tại

của Công ty, để thay thế trong sản xuất sản phẩm màng nhựa nhằm tăng tính cạnh tranh trên thị trường và đảm bảo chất lượng sản phẩm.

2. Thuận lợi và khó khăn trong năm 2022

1.1. Thuận lợi

- Bắt đầu tăng sản lượng khai thác đối với máy in 9 màu cho phân khúc ngành hàng đối với sản phẩm túi phức hợp;
- Có hệ thống phòng sạch đảm bảo quy trình sản xuất sản phẩm túi, màng phức hợp đạt tiêu chuẩn ISO 22000:2018, ISO 13485.
- Đầu tư thêm máy tạo hạt cho Xưởng màng nhựa để gia tăng sản lượng đối với các mặt hàng màng lót hồ, màng nông nghiệp.
- Tiếp tục giữ vững được quan hệ hợp tác với những khách hàng cũ, song song đó bắt tay vào tìm kiếm thêm những khách hàng mới.
- Tiếp tục tối ưu hóa các tính năng của sản phẩm màng lót hồ, màng nhà kính, giảm chi phí sản xuất, giá cạnh tranh hơn theo yêu cầu thị trường.

1.2. Khó khăn

Dựa theo kế hoạch kinh doanh năm 2022, trong 6 tháng đầu năm công ty tập trung phát triển kinh doanh hai ngành hàng sản phẩm là túi phức hợp và màng nông ngư nghiệp (Màng phủ, màng nhà kính, màng lót hồ) cũng đạt được một số thành quả tích cực, tuy nhiên cũng gặp phải nhiều vấn đề cụ thể:

- Đối với Túi phức hợp, và In offset thị trường cạnh tranh ngày một tăng, số đơn hàng nhận về không theo kịp kế hoạch, chi phí cho mua nguyên vật liệu tăng, dẫn tới giá thành sản phẩm tăng, mất đi ưu thế cạnh tranh giá bán trên thị trường. Do đó Ban lãnh đạo đã thống nhất chủ trương cho ngưng sản xuất hai ngành sản phẩm này trong cuối năm 2022, để tập trung vào ngành Màng nông ngư nghiệp và tận dụng diện tích mặt bằng trống để cho thuê.

- Đối với Màng nông nghiệp, đối mặt với khó khăn giá nguyên vật liệu (hạt nhựa nguyên sinh) tăng mạnh, công ty mở rộng thêm phân khúc thị trường màng loại 2 (phối trộn tái sinh). Trong 6 tháng đầu năm sự chuyển đổi này đạt được một bước tăng trưởng nhất định, doanh thu đạt 55% kế hoạch, và tăng trưởng 124% so với 6 tháng cùng kỳ năm 2021. Tuy nhiên trong quý 3 năm 2022 dòng sản phẩm này liên tục gặp phải những khó khăn như, tỷ lệ hao hụt trong sản xuất tăng, chất lượng đầu ra không kiểm soát được, các đại lý gần như không tiêu thụ được sản phẩm, đối thủ cạnh tranh ra sản phẩm mới tương tự, mất dần thị phần trên thị trường dẫn tới doanh số giảm 50% so với 2 quý trước, hàng hóa tồn đọng tăng cao, sản xuất đình trệ. Trước tình hình đó Ban lãnh đạo chủ trương trong quý 4 phải tập trung sản xuất lại các mặt hàng chính phẩm, xử lý các tồn kho hàng loại 2, chiếm lĩnh lại thị trường tạo đà để khôi phục lại sản xuất cho năm 2023.

3307
CÔ
CÔ
E
S
PH

3. Một số chỉ tiêu tài chính

➤ Doanh thu theo từng ngành năm 2022

Đvt: Triệu đồng

Chỉ tiêu	TH 2021	KH 2022	TH 2022	%TH 2022 so với KH	%TH 2022 so với 2021
I. Doanh thu và thu nhập	213.087	313.397	252.661	81%	119%
1. Doanh thu xuất khẩu	968	0	2.173	0%	224%
2. Doanh thu nội địa	212.119	313.397	250.488	80%	118%
- Túi phức hợp	52.565	100.000	53.826	54%	102%
- Nhân hộp giấy	15.106	18.000	14.315	80%	95%
- Màng nhựa	134.280	193.727	154.107	80%	115%
- Kinh doanh TN	7.905	180	11.586	6437%	147%
- Doanh thu tài chính	1.688	1.000	15.642	1564%	927%
- Thu nhập khác	575	490	1.012	207%	176%
II. Lợi nhuận trước thuế	(1.321)	13.150	(10.850)	-83%	821%

➤ Bảng kết quả kinh doanh theo sản lượng năm 2022

Nội dung	ĐVT	KH 2022	TH 2022	% Hoàn thành
I. Tổng doanh thu và thu nhập	Triệu đồng	313.397	252.661	80,62%
II. Tổng lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	13.150	(10.850)	-82,51%
III. Sản lượng				
- Màng nhựa xuất khẩu	Tấn	-	40	0,00%
- Túi phức hợp	Triệu túi	13.140	44	0,33%
- Trang in	Triệu trang	840	503	59,88%
- Màng nhựa các loại	Tấn	4.630	4.220	91,14%

4. Đầu tư về cơ sở hạ tầng, năng lực sản xuất & Công tác quản lý

Trong năm 2022, Do tình hình thị trường vô cùng khó khăn, công ty chủ yếu tập trung bảo dưỡng, duy trì máy móc để cố gắng đảm bảo duy trì sản xuất ổn định, sắp xếp dây chuyền sản xuất, nhân lực hợp lý để giảm bớt chi phí.

Công ty tiếp tục duy trì các công cụ quản lý như: 5S, TPM,.... Trong năm 2022, Công ty đã khai thác - giám sát có hiệu quả chi tiết hoạt động trong toàn Công ty thông qua hệ thống camera.

Thực hiện trang bị đầy đủ dụng cụ về phòng cháy chữa cháy.

Phòng ban thực hiện đầy đủ công tác chống ngập khi mùa mưa đến

5. Tình hình nhân sự, đào tạo và thu nhập của người lao động

Tổng số lao động của Công ty đến cuối năm 2022 là 107 người, trong đó:

- Trình độ đại học: 34 người chiếm 31,78%.
- Trình độ cao đẳng: 06 người chiếm 5,61%.
- Trung cấp, công nhân kỹ thuật: 07 người chiếm 6,54%.
- Tốt nghiệp PTTH, có tay nghề: 60 người chiếm 56,07%.

B. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023

Bước sang năm 2023, nền kinh tế Việt Nam đối mặt với những thuận lợi và thách thức đan xen từ cả bên trong lẫn bên ngoài:

Thứ nhất, xung đột Nga - Ukraine là một trong những yếu tố có thể khiến giá năng lượng biến động thất thường, tính bất định trở nên cao hơn, là nguyên nhân khiến kinh tế Liên minh châu Âu (EU) khó khăn, trong khi đây là thị trường xuất khẩu quan trọng của Việt Nam. Đồng thời, đầu tư FDI của các doanh nghiệp từ EU vào Việt Nam cũng có thể bị ảnh hưởng.

Thứ hai, kinh tế thế giới rơi vào suy thoái. Trong năm qua, giá nhiên liệu và thực phẩm trên thế giới tăng rất mạnh, để chống lạm phát thì các ngân hàng trung ương lớn từ Mỹ tới châu Âu đã thực hiện thắt chặt tiền tệ. Trên thực tế, nguy cơ chính trong năm 2023 không phải là lạm phát mà là suy thoái kinh tế, thất nghiệp tăng cao và thu nhập giảm sút. Điều này sẽ ảnh hưởng đến xuất khẩu của Việt Nam sang các thị trường lớn, đồng thời làm giảm FDI từ các thị trường này vào Việt Nam.

Thứ ba, nội tại nền kinh tế đang cho thấy một số vấn đề trên thị trường vốn, thị trường trái phiếu, cổ phiếu và thậm chí là thị trường tiền tệ với những điểm nghẽn, sự đứt gãy niềm tin nhất định. Thị trường vốn chưa hoạt động lại bình thường như trước khiến doanh nghiệp bên cạnh khó khăn về tiếp cận thị trường còn gặp khó trong vấn đề tiếp cận vốn hoặc tiếp cận được với chi phí vốn rất cao.

Nhận thấy năm 2023 là bước ngoặt mới đối với công ty:

Là năm đầu tiên trong công cuộc tái cơ cấu sản xuất, tập trung vào ngành sản phẩm màng nông ngư nghiệp, bước đầu hoạt động cho thuê văn phòng, xưởng, kinh doanh hạt nhựa.

Thanh lý hàng hóa, vật tư tồn đọng giải phóng vốn lưu động, cắt lỗ trong kinh doanh, tạo đà cho sự phát triển công ty cho những năm sau.

Vì vậy, Ban tổng giám đốc thống nhất trình đại hội cổ đông phương hướng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 như sau:

1. Mục tiêu và nhiệm vụ

- Tiếp tục phát triển thị trường hiện có; xúc tiến đẩy mạnh phát triển mặt hàng mới chủ đạo là nhóm hàng Màng nhựa.

- Tập trung phân tích đánh giá và thực hiện các giải pháp thị trường, giải pháp tiêu thụ sản phẩm, phát triển mặt hàng mới theo nhu cầu của thị trường.

194
T
H
B
G
P H

- Tăng sản lượng nhóm hàng Xương màng nhựa chủ đạo là mặt hàng màng lót hồ.
- Đẩy mạnh thu hồi công nợ, tiếp tục đẩy mạnh công tác kiểm soát chi phí và chất lượng sản phẩm, tăng hiệu quả kinh doanh.
- Xây dựng kế hoạch phát triển kinh doanh kết hợp với ổn định sản xuất đối với nhóm hàng Màng nhựa.
- Thâm nhập dần mảng thương mại, bước đầu kinh doanh các mặt hàng hạt nhựa chủ lực đang sử dụng cho sản xuất.
- Thu gọn sản xuất, cho thuê các kho xưởng trống, văn phòng trống.

2. Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh 2023

- Kế hoạch tổng doanh thu và thu nhập năm 2023: 144,3 tỷ đồng.
- Kế hoạch lợi nhuận trước thuế năm 2023: 0,4 tỷ đồng.

Chỉ tiêu doanh thu và lợi nhuận năm 2023:

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chỉ tiêu	TH 2022	KH 2023	% KH 2023/TH 2022
I. Doanh thu và thu nhập	252.661	142.820	57%
1. Doanh thu xuất khẩu	2.173	-	0%
2. Doanh thu nội địa	250.488	142.820	57%
- Túi phức hợp	53.826	-	0%
- Nhân hộp giấy	14.315	1.100	8%
- Màng nhựa	154.107	133.040	86%
- Kinh doanh TN	11.586	10.160	88%
- Doanh thu tài chính	15.642	-	0%
- Thu nhập khác	1.012	-1.480	-146%
II. Lợi nhuận trước thuế	-10.850	400	

Chỉ tiêu sản lượng năm 2023

Nội dung	ĐVT	TH 2022	KH 2023
I. Tổng doanh thu và thu nhập	Triệu đồng	252.661	142.820
II. Tổng lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	-10.850	400
III. Sản lượng			
- Màng nhựa xuất khẩu	Tấn		
- Màng nhựa các loại	Tấn	4.220	3.172

Nội dung	ĐVT	TH 2022	KH 2023
Trong đó: Màn hình hồ	Tấn	2.883	2.250
Màn hình kính	Tấn	872	600
Màn hình phủ nông nghiệp	Tấn	219	200
Màn hình khác	Tấn	245	122

3. Một số giải pháp thực hiện

- Xây dựng chính sách giá trong điều kiện mới, nhằm đảm bảo lợi nhuận và phù hợp với tình hình thị trường để tăng mức tiêu thụ đối với sản phẩm Màn hình nhựa.
- Áp dụng máy móc thiết bị mới vào sản xuất để nâng cao chất lượng sản phẩm, hạn chế hàng lỗi để phát triển thương hiệu sản phẩm.
- Thực hiện tốt chính sách khách hàng, đẩy mạnh khai thác đơn hàng Màn hình nhựa từ khách hàng cũ và tăng cường công tác tìm kiếm, tiếp xúc khách hàng mới để mở rộng thị trường.
- Phát triển đội ngũ kinh doanh, đẩy mạnh công tác tiếp thị, tìm kiếm khách hàng mới.
- Bước đầu xây dựng kênh kinh doanh thương mại, với mặt hàng chủ đạo là hạt nhựa đang sử dụng cho sản xuất, tạo tiền đề để mở rộng thêm các sản phẩm, nguyên liệu khác.
- Tiến hành quy hoạch, tìm đối tác cho thuê mặt bằng Văn phòng, Kho Xưởng để tận dụng tối đa diện tích còn trống.

TP. HCM, ngày 23 tháng 05 năm 2023
Xác nhận của đại diện theo pháp luật của Công ty

TỔNG GIÁM ĐỐC



BẠCH VÂN NHẬN





Công ty TNHH Kiểm Toán AFC Việt Nam
AFC Vietnam Auditing Co., Ltd.

Thành viên tập đoàn PKF Quốc tế
Member firm of PKF International



Số: 058/2023/BCKT-PB.00317

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: **Quý Cổ đông, Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát và Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Bao Bì Sài Gòn**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Bao Bì Sài Gòn (gọi tắt là "Công ty"), được lập ngày 28 tháng 03 năm 2023, từ trang 05 đến trang 42, bao gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

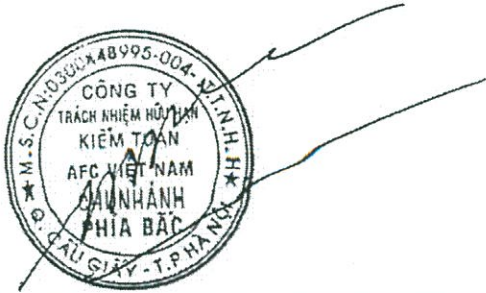
Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

17/03/2023

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP (Tiếp theo)

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.



ONG THẾ ĐỨC
Giám đốc
Giấy CN ĐKHN kiểm toán
Số: 0855 - 2023 - 009 - 1
CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN AFC VIỆT NAM
- CHI NHÁNH PHÍA BẮC
Hà Nội, Việt Nam
Ngày 28 tháng 03 năm 2023

ĐẶNG NGỌC KHÁNH
Kiểm toán viên
Giấy CN ĐKHN kiểm toán
Số: 2505 - 2019 - 009 - 1

CÔNG TY CỔ PHẦN BAO BÌ SÀI GÒN

Lô III-13, nhóm Công nghiệp III, KCN Tân Bình, đường số 13, P. Tây Thạnh, Q. Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2022

Mẫu số B 01 - DN

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	31/12/2022	01/01/2022
			VND	VND
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		108.200.228.412	165.472.747.597
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	5.1	18.512.416.391	8.037.970.816
1. Tiền	111		18.512.416.391	8.037.970.816
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120	5.4	80.386.647	31.500.412.585
1. Chứng khoán kinh doanh	121		80.463.046	31.529.157.045
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	122		(76.399)	(28.744.460)
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		29.281.010.899	37.718.146.395
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	5.2	37.062.568.459	42.071.573.592
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	5.5	467.020.215	1.893.044.078
3. Phải thu ngắn hạn khác	136	5.6	196.946.368	1.218.932.122
4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	5.3	(8.454.247.476)	(7.474.126.730)
5. Tài sản thiếu chờ xử lý	139	5.7	8.723.333	8.723.333
IV. Hàng tồn kho	140	5.8	57.399.102.470	83.509.995.476
1. Hàng tồn kho	141		62.337.817.169	84.018.057.224
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		(4.938.714.699)	(508.061.748)
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		2.927.312.005	4.706.222.325
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	5.9	2.427.312.005	2.075.576.291
2. Thuế GTGT được khấu trừ	152		-	372.330.234
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	5.15	500.000.000	2.258.315.800
B - TÀI SẢN DÀI HẠN	200		36.031.765.059	38.872.512.853
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		-	-
II. Tài sản cố định	220		34.781.429.484	27.669.975.367
1. Tài sản cố định hữu hình	221	5.10	30.616.856.910	23.384.636.395
- Nguyên giá	222		124.185.268.395	114.236.247.913
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(93.568.411.485)	(90.851.611.518)
2. Tài sản cố định vô hình	227	5.11	4.164.572.574	4.285.338.972
- Nguyên giá	228		6.969.815.956	6.911.815.956
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(2.805.243.382)	(2.626.476.984)
III. Bất động sản đầu tư	230		-	-
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240	5.12	-	10.110.370.815
1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242		-	10.110.370.815
V. Đầu tư tài chính dài hạn	250		-	-
VI. Tài sản dài hạn khác	260		1.250.335.575	1.092.166.671
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	5.9	954.221.713	620.324.723
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262	5.13	296.113.862	471.841.948
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		144.231.993.471	204.345.260.450



1
 G
 0
 (

CÔNG TY CỔ PHẦN BAO BÌ SÀI GÒN

Lô III-13, nhóm Công nghiệp III, KCN Tân Bình, đường số 13, P. Tây Thạnh, Q. Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2022

Mẫu số B 01 - DN

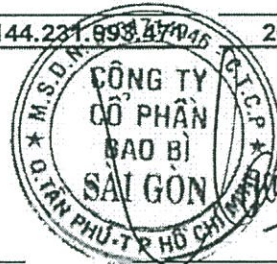
CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	31/12/2022	01/01/2022
			VND	VND
C - NỢ PHẢI TRẢ	300		15.890.615.579	64.871.876.181
I. Nợ ngắn hạn	310		15.885.615.579	64.866.876.181
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	5.14	6.365.415.264	26.681.353.195
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	5.16	1.741.234.181	1.065.765.231
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	5.15	504.064.502	69.561.495
4. Phải trả người lao động	314		1.275.750.000	2.214.096.248
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	5.17	1.786.533.546	2.834.790.286
6. Phải trả ngắn hạn khác	319	5.18	754.914.658	796.357.033
7. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	5.19	-	27.576.402.891
8. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		3.457.703.428	3.628.549.802
II. Nợ dài hạn	330		5.000.000	5.000.000
1. Phải trả dài hạn khác	337	5.18	5.000.000	5.000.000
D - VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		128.341.377.892	139.473.384.269
I. Vốn chủ sở hữu	410	5.20	128.341.377.892	139.473.384.269
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		85.000.000.000	85.000.000.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		85.000.000.000	85.000.000.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		9.128.014	9.128.014
3. Quỹ đầu tư phát triển	418		33.210.102.185	33.210.102.185
4. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		10.122.147.693	21.254.154.070
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		21.254.154.070	23.235.971.730
- LNST chưa phân phối kỳ này	421b		(11.132.006.377)	(1.981.817.660)
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		144.231.893.479,45	204.345.260.450



Người lập biểu
Phạm Thị Tuyết Nhung
TP Hồ Chí Minh, Việt Nam
Ngày 28 tháng 03 năm 2023



Kế toán trưởng
Nguyễn Tấn Kiệt



Tổng Giám đốc
Bạch Văn Nhận

0171
ÔNG
P
BAC
SAI
HỮU-T

CÔNG TY CỔ PHẦN BAO BÌ SÀI GÒN

Lô III-13, nhóm Công nghiệp III, KCN Tân Bình, đường số 13, P. Tây Thạnh, Q. Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Mẫu số B 02 - DN

Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	Năm 2022	Năm 2021
			VND	VND
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	6.1	236.006.790.510	210.823.601.781
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	6.2	2.432.731.612	3.846.264.713
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10 = 01 - 02)	10		233.574.058.898	206.977.337.068
4. Giá vốn hàng bán	11	6.3	230.708.483.900	184.466.862.606
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20 = 10 - 11)	20		2.865.574.998	22.510.474.462
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	6.4	15.642.013.755	1.688.159.197
7. Chi phí tài chính	22	6.5	6.015.260.764	5.260.516.150
Trong đó: Chi phí lãi vay	23		2.313.898.037	1.189.736.843
8. Chi phí bán hàng	25	6.6	6.769.448.130	5.674.347.856
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	6.7	17.404.918.979	15.157.076.326
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh {30 = 20 + (21 - 22) - (25 + 26)}	30		(11.682.039.120)	(1.893.306.673)
11. Thu nhập khác	31	6.8	1.011.384.181	574.885.692
12. Chi phí khác	32	6.9	181.416.256	2.349.023
13. Lợi nhuận khác (40 = 31 - 32)	40		829.967.925	572.536.669
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		(10.852.071.195)	(1.320.770.004)
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	6.10	104.207.096	
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52	6.11	175.728.086	661.047.656
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60 = 50 - 51 - 52)	60		(11.132.006.377)	(1.981.817.660)
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	6.12	(1.310)	(233)
19. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71	6.12		(233)

Người lập biểu
Phạm Thị Tuyết Nhung
TP Hồ Chí Minh, Việt Nam
Ngày 28 tháng 03 năm 2023

Kế toán trưởng
Nguyễn Tấn Kiệt



Tổng Giám đốc
Bạch Vân Nhận

1946
TY
I
BÌ
SÀI
GÒN
HỒ C

V
N
A
M

CÔNG TY CỔ PHẦN BAO BÌ SÀI GÒN

Lô III-13, nhóm Công nghiệp III, KCN Tân Bình, đường số 13, P. Tây Thạnh, Q. Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ*(Theo phương pháp trực tiếp)*

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Mẫu số B 03 - DN

Chỉ tiêu	Mã số	Năm 2022	Năm 2021
		VND	VND
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh			
1. Tiền thu bán hàng, cung cấp dịch vụ và doanh thu khác	01	303.557.184.808	227.658.326.685
2. Tiền chi trả cho người cung cấp hàng hoá dịch vụ	02	(219.726.822.608)	(206.099.818.905)
3. Tiền chi trả cho người lao động	03	(27.823.627.339)	(28.120.301.904)
4. Tiền lãi vay đã trả	04	(5.634.445.983)	(189.736.843)
5. Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	05	(404.207.096)	(1.628.859.746)
6. Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	06	3.783.315.068	433.611.398
7. Tiền chi khác cho hoạt động sản xuất kinh doanh	07	(16.620.226.436)	(12.805.121.183)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20	37.131.170.414	(20.751.900.498)
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư			
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	21	(376.680.000)	(11.719.512.217)
2. Thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	22	341.000.000	13.000.000
3. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	949.068.123	1.617.166.650
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30	913.388.123	(10.089.345.567)
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính			
1. Tiền thu từ đi vay	33	49.992.414.454	20.077.383.391
2. Tiền trả nợ gốc vay	34	(77.568.817.345)	(12.500.980.500)
3. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	(107.960.000)	(5.016.360.000)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40	(27.684.362.891)	2.560.042.891
Lưu chuyển tiền thuần trong năm	50	10.360.195.646	(28.281.203.174)
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60	8.037.970.816	36.282.395.674
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61	114.249.929	36.778.316
Tiền và tương đương tiền cuối năm	70	18.512.416.391	8.037.970.816

Người lập biểu
Phạm Thị Tuyết Nhung
TP Hồ Chí Minh, Việt Nam
Ngày 28 tháng 03 năm 2023

Kế toán trưởng
Nguyễn Tấn Kiệt



Tổng Giám đốc
Bạch Văn Nhận

Số: 01 /TTr-ĐHĐCĐ.2023

TP.HCM, ngày 16 tháng 5 năm 2023

TỜ TRÌNH

Về thông qua Báo cáo Tài chính năm 2022 đã được kiểm toán & phương án phân phối lợi nhuận năm 2022, kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty;
- Căn cứ Báo cáo Tài chính của Công ty Cổ phần Bao bì Sài Gòn đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo Tài chính năm 2022 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam và phương án phân phối lợi nhuận năm 2022, kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022 của Công ty Cổ phần Bao bì Sài Gòn, cụ thể như sau:

1. Thông qua Báo cáo Tài chính năm 2022 đã được kiểm toán:

Báo cáo Tài chính năm 2021 của Công ty Cổ phần Bao bì Sài Gòn đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam, bao gồm các nội dung:

- Báo cáo kiểm toán độc lập;
- Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2022;
- Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022;
- Báo cáo lưu chuyển tiền tệ;
- Thuyết minh báo cáo tài chính.

2. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022:

- Tổng lợi nhuận trước thuế TNDN: (10.852.071.195)đ
- Lợi nhuận sau thuế: (11.132.006.377)đ
- Chi trả cổ tức: Không
- Trích các quỹ: Không

3. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023:

- Lợi nhuận sau thuế: 320.000.000đ
- Chi trả cổ tức: Không

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- HĐQT, BKS
- Lưu: VT,TK.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**CHỦ TỊCH****NGUYỄN THANH TÙNG**

CÔNG TY CỔ PHẦN BAO BÌ SÀI GÒN

Số: 02/TTTr-ĐHĐCĐ.2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

TP.HCM, ngày 16 tháng 5 năm 2023

TỜ TRÌNH

Về việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2023

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc hội Nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Bao bì Sài Gòn.

Để thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty, kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán để thực hiện kiểm toán độc lập để kiểm toán và soát xét các báo cáo tài chính cho năm 2023.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



NGUYỄN THANH TÙNG

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- HĐQT, BKS
- Lưu: VT, TK.

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua sửa đổi Điểm a Khoản 4 Điều 35 Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty;

Đề phù hợp với quy định của pháp luật, Hội đồng Quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thường niên bản dự thảo sửa đổi Điều lệ Công ty như sau:

	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH	ĐIỀU LỆ SỬA ĐỔI
1	Khoản 4 – Điều 35: 4. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng giám đốc: a. Quyết định các vấn đề liên quan đến công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty mà không thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.	Khoản 4 – Điều 35: sửa đổi Điểm a 4. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng giám đốc: a. Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng giao dịch khác có giá trị từ dưới 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- HĐQT, BKS
- Lưu: VT,TK.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



NGUYỄN THANH TÙNG

TP.HCM, ngày 16 tháng 5 năm 2023

TỜ TRÌNH

Thù lao hoạt động của Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban kiểm soát (BKS) năm 2022 và kế hoạch năm 2023

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Bao bì Sài Gòn;
- Căn cứ vào kế hoạch sản xuất kinh doanh và lợi nhuận năm 2023.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Bao bì Sài Gòn báo cáo Thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2022 & kế hoạch thù lao năm 2023 như sau:

- Tổng mức thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2022:
 - Tổng mức thù lao hoạt động được Đại hội đồng cổ đông thông qua là: 204.000.000 đồng (Hai trăm lẻ bốn triệu đồng).
 - Thực hiện là: 193.800.000 đồng (Một trăm chín mươi ba triệu tám trăm ngàn đồng).
- Kế hoạch tổng mức thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2023:
 - Tổng mức thù lao hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty trong năm 2023 là 204.000.000 đồng (Hai trăm lẻ bốn triệu đồng).
 - Kế hoạch thù lao hoạt động chi hàng tháng cụ thể Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị quyết định.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Nơi nhận:

- Toàn thể cổ đông;
- TV.HĐQT, TV.BKS
- Lưu: VT,TK.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



NGUYỄN THANH TÙNG